

Số: /SNNMT-KL

Lâm Đồng, ngày tháng 3 năm 2026

V/v triển khai các hoạt động
chuẩn bị kiểm kê rừng

Kính gửi:

- UBND các xã, phường¹, đặc khu Phú Quý;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh¹.

Thực hiện Kế hoạch số 4371/KH-UBND ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh về kế hoạch điều tra, kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, theo đó: Sở Nông nghiệp và Môi trường được giao nhiệm vụ phối hợp đơn vị tư vấn thực hiện điều tra rừng trên địa bàn tỉnh, xây dựng tài liệu phục vụ kiểm kê rừng; **tháng 7/2026**, Sở Nông nghiệp và Môi trường bàn giao tài liệu phục vụ kiểm kê rừng cho UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý (UBND cấp xã), đơn vị chủ rừng để thực hiện kiểm kê rừng; các địa phương, đơn vị chủ rừng có trách nhiệm thực hiện kiểm kê rừng trên diện tích quản lý.

Ngày 19/12/2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2625/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề cương, dự toán dự án Điều tra, kiểm kê rừng trên địa bàn tỉnh (*đối với nội dung công việc điều tra rừng, kiểm kê rừng do cơ quan, đơn vị cấp tỉnh thực hiện*). Hiện nay, Chi cục Kiểm lâm thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường đang phối hợp đơn vị tư vấn tiến hành điều tra rừng trên địa bàn tỉnh, dự kiến hoàn thành điều tra rừng, xây dựng tài liệu phục vụ kiểm kê rừng trong tháng 7/2026 và bàn giao cho các địa phương, đơn vị chủ rừng để thực hiện kiểm kê rừng.

Để chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện (*kinh phí, nhân lực, thiết bị...*), triển khai thực hiện kiểm kê rừng đối với cấp xã và đơn vị chủ rừng ngay sau khi tiếp nhận tài liệu phục vụ kiểm kê rừng, đảm bảo tiến độ theo Kế hoạch của UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các địa phương, đơn vị như sau:

1. UBND cấp xã và các đơn vị chủ rừng

- UBND cấp xã thành lập và phân công nhiệm vụ Ban chỉ đạo, Tổ kiểm kê rừng cấp xã (*đối với các địa phương chưa thực hiện*); các đơn vị chủ rừng thành lập Tổ kiểm kê rừng để triển khai thực hiện.

- Căn cứ quy định, hướng dẫn kỹ thuật kiểm kê rừng², định mức kinh tế - kỹ thuật kiểm kê rừng³, xây dựng đề cương, dự toán kinh phí kiểm kê rừng trên diện tích quản lý, bố trí kinh phí thực hiện kiểm kê rừng năm 2026 theo Kế hoạch

¹ Khu vực tỉnh Lâm Đồng và Bình Thuận trước sắp xếp (*kèm danh sách*).

² Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; Sổ tay hướng dẫn kỹ thuật kiểm kê rừng ban hành tại Quyết định số 254/QĐ-KL-CĐS ngày 03/10/2024 của Cục Kiểm lâm.

³ Thông tư số 11/2024/TT-BNNPTNT ngày 04/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, quy định định mức kinh tế - kỹ thuật kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng (*sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường*).

số 4371/KH-UBND ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh; trường hợp thuê đơn vị tư vấn thực hiện phải khẩn trương xây dựng, phê duyệt dự án, lựa chọn đơn vị tư vấn theo quy định để triển khai thực hiện kiểm kê rừng ngay sau khi tiếp nhận tài liệu, bản đồ phục vụ kiểm kê rừng từ Sở Nông nghiệp và Môi trường (*dự kiến tháng 7/2026*).

- Rà soát, cung cấp ranh giới diện tích quản lý để làm cơ sở xây dựng tài liệu, bản đồ phục vụ kiểm kê rừng; báo cáo (*kèm file bản đồ số ranh giới và hồ sơ liên quan*) về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày **31/3/2026**, cụ thể:

+ UBND cấp xã: chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp Hạt Kiểm lâm (*theo địa bàn quản lý*) khẩn trương rà soát, chuẩn hóa hệ thống ranh giới chủ quản lý đối với chủ rừng nhóm I⁴ theo đúng hồ sơ pháp lý giao đất, giao rừng;

+ Các đơn vị chủ rừng: rà soát, cung cấp bản đồ ranh giới quản lý theo hồ sơ pháp lý được cấp thẩm quyền giao, cho thuê đất, rừng; trường hợp diện tích thực tế đang quản lý có chồng lấn, sai khác so với hồ sơ pháp lý giao, cho thuê đất, rừng thì báo cáo cụ thể diện tích, phạm vi chồng lấn, sai khác và đề xuất, kiến nghị phương án xử lý.

** Ranh giới phạm vi quản lý do các địa phương, đơn vị chủ rừng cung cấp là cơ sở quan trọng để xây dựng tài liệu, bản đồ phục vụ kiểm kê rừng cho các đơn vị; do đó, đề nghị các địa phương, đơn vị chủ rừng rà soát, cung cấp ranh giới chính xác và chịu trách nhiệm đối với nội dung cung cấp.*

- Báo cáo công tác chuẩn bị thực hiện kiểm kê rừng về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày **15/5/2026** để theo dõi.

2. Chi cục Kiểm lâm

- Phối hợp đơn vị tư vấn khẩn trương thực hiện điều tra rừng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm:

+ Chủ động phối hợp cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã triển khai thực hiện các nội dung kiểm kê rừng; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kiểm kê rừng trên địa bàn quản lý;

+ Rà soát, cập nhật tên, địa chỉ của các đơn vị chủ rừng hiện nay trên địa bàn quản lý đảm bảo tính chính xác; đồng thời sao, gửi văn bản này đến các đơn vị chủ rừng.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các địa phương, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD: Lê Thanh Sơn;
- Lưu: VT, CCKL_(QLR-Oa).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thanh Sơn

⁴ Diện tích do Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, UBND cấp xã quản lý.

DANH SÁCH GỬI VĂN BẢN UBND CẤP XÃ

STT	UBND xã, phường, đặc khu
1	Phường 2 Bảo Lộc
2	Phường 3 Bảo Lộc
3	Phường Cam Ly - Đà Lạt
4	Phường Lâm Viên - Đà Lạt
5	Phường Lang Biang - Đà Lạt
6	Phường Xuân Hương - Đà Lạt
7	Phường Xuân Trường - Đà Lạt
8	Xã Bảo Lâm 1
9	Xã Bảo Lâm 3
10	Xã Bảo Lâm 4
11	Xã Bảo Lâm 5
12	Xã Bảo Thuận
13	Xã Cát Tiên
14	Xã Cát Tiên 2
15	Xã Cát Tiên 3
16	Xã D' Ran
17	Xã Đạ Huoai
18	Xã Đạ Huoai 2
19	Xã Đạ Huoai 3
20	Xã Đạ Tẻh
21	Xã Đạ Tẻh 2
22	Xã Đạ Tẻh 3
23	Xã Đam Rông 1
24	Xã Đam Rông 2
25	Xã Đam Rông 3
26	Xã Đam Rông 4
27	Xã Di Linh
28	Xã Đình Trang Thượng
29	Xã Đình Văn Lâm Hà
30	Xã Đơn Dương
31	Xã Đức Trọng
32	Xã Gia Hiệp
33	Xã Hiệp Thạnh
34	Xã Hòa Bắc
35	Xã Hòa Ninh
36	Xã Ka Đô
37	Xã Lạc Dương
38	Xã Nam Ban Lâm Hà
39	Xã Nam Hà Lâm Hà
40	Xã Ninh Gia
41	Xã Phú Sơn Lâm Hà
42	Xã Phúc Thọ Lâm Hà

STT	UBND xã, phường, đặc khu
43	Xã Quảng Lập
44	Xã Sơn Điền
45	Xã Tà Hine
46	Xã Tà Năng
47	Xã Tân Hà Lâm Hà
48	Xã Tân Hội
49	Xã Bảo Lâm 2
50	Phường 1 Bảo Lộc
51	Phường B'Lao
52	Xã Liên Hương
53	Xã Phan Rí Cửa
54	Xã Tuy Phong
55	Xã Vĩnh Hảo
56	Xã Bắc Bình
57	Xã Hải Ninh
58	Xã Hồng Thái
59	Xã Phan Sơn
60	Xã Sông Lũy
61	Xã Lương Sơn
62	Xã Hòa Thắng
63	Xã Hàm Thuận
64	Phường Hàm Thắng
65	Xã La Dạ
66	Xã Đông Giang
67	Xã Hàm Liêm
68	Xã Hàm Thuận Bắc
69	Xã Hồng Sơn
70	Phường Mũi Né
71	Phường Phú Thủy
72	Phường Phan Thiết
73	Phường Bình Thuận
74	Phường Tiến Thành
75	Xã Tuyên Quang
76	Xã Tân Thành
77	Xã Tân Lập
78	Xã Hàm Thuận Nam
79	Xã Hàm Thạnh
80	Xã Hàm Kiệm
81	Xã Hàm Tân
82	Xã Tân Minh
83	Xã Sơn Mỹ
84	Xã Tân Hải
85	Phường La Gi

STT	UBND xã, phường, đặc khu
86	Phường Phước Hội
87	Xã Nghị Đức
88	Xã Bắc Ruộng
89	Xã Đồng Kho
90	Xã Suối Kiết
91	Xã Tánh Linh
92	Xã Nam Thành
93	Xã Trà Tân
94	Xã Hoài Đức
95	Đặc Khu Phú Quý
96	Đức Linh

DANH SÁCH GỬI VĂN BẢN CÁC CHỦ RỪNG

STT	Chủ rừng
I	Chủ rừng khu vực tỉnh Lâm Đồng trước sắp xếp
1	Vườn quốc gia Bidoup-Núi Bà
2	Vườn quốc gia Cát Tiên
3	BQL RPH Đa Nhim
4	BQL RPH Đam Bri
5	BQL RPH Đức Trọng
6	BQL RPH Lâm Hà
7	BQL RPH Lâm Viên
8	BQL RPH Nam Huoi
9	BQL RPH Tân Thượng - Hoà Bắc
10	BQL RPH D'Ran
11	BQL RPH Sê Rê Pốk
12	C.TY TNHH MTV LN Bảo Lâm
13	C.TY TNHH MTV LN Lộc Bắc
14	C.TY TNHH MTV LN Bảo Thuận
15	C.TY TNHH MTV LN Đa Huoi
16	C.TY TNHH MTV LN Đa Têh
17	C.TY TNHH MTV LN Di Linh
18	C.TY TNHH MTV LN Đơn Dương
19	C.TY TNHH MTV LN Tam Hiệp
20	C.TY TNHH Jun Hồng
21	Ban 46
22	Ban chỉ huy quân sự huyện Cát Tiên
23	Ban CHQS huyện Đa Huoi
24	Bộ Tư lệnh Công Binh
25	Cảnh sát cơ động

STT	Chủ rừng
26	Cơ quan Quân sự Lâm Hà
27	Công an huyện Lâm Hà
28	Đội Dã Chiến
29	Học Viện Lục Quân
30	Kho 729
31	Kho đạn
32	Kho đạn K899
33	Phân Kho KA2 - Kho 186
34	Tổ NK BCHQS Huyện
35	Trại giam Đại Bình
36	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu văn hóa thể thao tỉnh Lâm Đồng
37	Bệnh viện Hoàn Mỹ
38	Bệnh viện Hồng Đức
39	BQL KDL Hồ Tuyền Lâm
40	Chùa Bát Nhã
41	Chùa Vạn Thiện
42	Chưa xác định
43	Đại học Dân lập Hồng Bàng
44	Đài PTTH Lâm Đồng
45	Đan Viện Châu Sơn
46	ĐH Tôn Đức Thắng
47	Hạt Kiểm lâm huyện Cát Tiên
48	HKL Bảo Lộc
49	Hội cựu chiến binh xã Phú Sơn
50	Nhà máy nước Tuyền Lâm
51	Nhà thờ
52	Thiền viện Trúc Lâm
53	Trạm giống LN Bảo Lâm
54	Trường Đại học YERSIN Đà Lạt
55	Trường THCS Sơn Trung
56	Trường tiểu học Trần Quốc Toản
57	Trường trung cấp du lịch
58	TT KT CT Công Cộng
59	TT ứng dụng kỹ thuật hạt nhân
60	TT ứng dụng Kỹ Thuật N.N
61	TT.QL&KTCTCC Đam Rông
62	TTPT Quỹ đất tỉnh Lâm Đồng
63	Viện KHLN Nam TB và Tây Nguyên
64	BQL Dự án thủy điện Đa Khai
65	BQLKDL hồ Tuyền Lâm
66	C.TY Acteam International

STT	Chủ rừng
67	C.TY An Tâm
68	C.TY ánh sáng Vinh Hòa
69	C.TY Bảo Thắng
70	C.TY Bảo Trang Viên
71	C.TY Bệnh viện Nhân Đức
72	C.TY Bốn Mùa Tuyên Lâm
73	C.TY Cam ly-Mănglinh
74	C.TY Cao su Bảo Lâm
75	C.TY CBHXNK Cầu Tre
76	C.TY Chánh Đức
77	C.TY Chuông Vàng
78	C.TY CNSH Rừng Hoa
79	C.TY cổ phần cao su An Lợi
80	C.TY cổ phần đá quý & vàng
81	C.TY Công Trí
82	C.TY CP Cao Su Đa Tễ
83	C.TY CP Địa ốc Thảo Điền
84	C.TY CP điện Bảo Tân
85	C.TY CP điện Long Hội
86	C.TY CP DL Đam B'ri
87	C.TY CP DL Sài Gòn-Đại Ninh
88	C.TY CP ĐT - TM Đại Đại Tiến
89	C.TY CP ĐT Thái Bảo
90	C.TY CP ĐT Trung Nam Krông Nô
91	C.TY CP ĐTPT&CN Hợp Phát
92	C.TY CP du lịch ĐamB'ri
93	C.TY CP DVTM và XLVT Đà Lạt
94	C.TY CP Gió Bầu Hương QN
95	C.TY CP Giống Vĩnh Lộc
96	C.TY CP Hà Phong
97	C.TY CP Hoàng gia Đà Lạt
98	C.TY CP Ngân Lâm
99	C.TY CP nhà Việt Nam
100	C.TY CP NSTP Hoa Hồng Vàng
101	C.TY CP Phú Tân
102	C.TY CP tận đoàn Tân Mai
103	C.TY CP tập đoàn Tân Mai
104	C.TY CP TĐ Long Hội
105	C.TY CP Thành Phát
106	C.TY CP TM XNK Mai Viết
107	C.TY Đại Cảnh Viên

STT	Chủ rừng
108	C.TY Đại Thịnh Phát
109	C.TY Đàm Thịnh
110	C.TY Đào Nguyên
111	C.TY Đào Tăng
112	C.TY Đất Thủ Đô
113	C.TY Đất Việt VP
114	C.TY Descon
115	C.TY Địa ốc Dũng Anh
116	C.TY DL SG Madagui
117	C.TY DLST Phương Nam
118	C.TY Doanh Nghiệp Trẻ
119	C.TY Đồi Rô Bin
120	C.TY Đồng Nai Long Châu
121	C.TY Du Lịch Phúc
122	C.TY Dũng Lâm
123	C.TY DV DT Đà Lạt
124	C.TY DVHK Sân bay Tân Sơn Nhất
125	C.TY én Việt
126	C.TY Gia Phúc Thịnh
127	C.TY Gia Tuệ
128	C.TY Giống LN vùng T.Nguyên
129	C.TY Hà Anh
130	C.TY Hà Co
131	C.TY Hà Hưng
132	C.TY Hà Tân
133	C.TY HAIYIH
134	C.TY Hàn Việt
135	C.TY Hiệp Phước
136	C.TY Hỗ trợ nhân đạo VH-GD
137	C.TY Hóa An 1
138	C.TY Hoài Nam
139	C.TY Hoàn Cầu
140	C.TY Hồng Lĩnh
141	C.TY Hồng Thuận
142	C.TY Hương liệu Mỹ Linh
143	C.TY Hữu Phú
144	C.TY Huỳnh Vũ
145	C.TY Kiến á
146	C.TY Kim Minh Đạt
147	C.TY Lạc Nam
148	C.TY Lam Bình

STT	Chủ rừng
149	C.TY Lâm Phần
150	C.TY Lâm Thành
151	C.TY Lan Anh
152	C.TY Làng Bình An
153	C.TY lắp máy và xây dựng 45
154	C.TY Liên Hoa
155	C.TY Long Thạch
156	C.TY Lý Khương
157	C.TY Mai Co
158	C.TY Mai Oanh
159	C.TY Minh Huy
160	C.TY Nam Cam Ly
161	C.TY Nam Hồ
162	C.TY Năng Lượng Xanh
163	C.TY Năng Mai
164	C.TY Nguyên Chân
165	C.TY Nhà Máy Nước Đan Kia 2
166	C.TY Nhật Nguyên
167	C.TY Nhật Tâm
168	C.TY Nho Đà Lạt
169	C.TY Nhựt Phát
170	C.TY Núi Hoa
171	C.TY Phú Sơn
172	C.TY Phú Tân
173	C.TY Phương Mai
174	C.TY Phương Nam
175	C.TY Phương Nam Việt
176	C.TY PT giáo dục APU
177	C.TY PTKT Cao Nguyên
178	C.TY Quang Thuận
179	C.TY Quốc An
180	C.TY Quyết Thắng
181	C.TY Rau Hoa Cúc Tím Đà Lạt
182	C.TY SACOM Tuyền Lâm
183	C.TY Sài Gòn-Lâm Đồng
184	C.TY Sao Đà Lạt
185	C.TY Sơn Hy
186	C.TY Song Hải Long
187	C.TY Suối Cát
188	C.TY SXHQ Đà Lạt
189	C.TY SXTMDV Hoàng Lân

STT	Chủ rừng
190	C.TY Tâm Anh
191	C.TY Tâm Hà
192	C.TY Tâm Phúc Thịnh
193	C.TY Tân Định
194	C.TY Tân Sáng
195	C.TY TĐ Toàn Thắng Đạt
196	C.TY Thắng Đạt
197	C.TY Thanh Hạnh
198	C.TY Thanh Ngọc
199	C.TY Thanh Phát
200	C.TY Thanh Quang
201	C.TY Thiên Đức
202	C.TY Thiên đường Đà Lạt
203	C.TY Thiên Nhân
204	C.TY Thiên Phúc
205	C.TY Thiên Phước
206	C.TY Thuận Lâm
207	C.TY Thủy điện Đạm B'ri
208	C.TY Thủy điện ĐASIAT
209	C.TY thủy điện Trung Nam
210	C.TY Thùy Dương
211	C.TY Tiến Lợi
212	C.TY Tĩnh An
213	C.TY TNHH - ĐTXDTM Hà Tiến
214	C.TY TNHH - TMDV Tầm Vông
215	C.TY TNHH An Phú Nông
216	C.TY TNHH Anh Đức
217	C.TY TNHH Anh Kiên
218	C.TY TNHH ánh Quang
219	C.TY TNHH ánh Việt
220	C.TY TNHH Ba Lê
221	C.TY TNHH Bảo Lộc Phát
222	C.TY TNHH Bảy Chín
223	C.TY TNHH BĐS Di Đức
224	C.TY TNHH cà phê Hoàng Thiên
225	C.TY TNHH Chấn Lập
226	C.TY TNHH CNSH ATA
227	C.TY TNHH Công Nghệ Xanh
228	C.TY TNHH Đa Dân
229	C.TY TNHH Đa Phú
230	C.TY TNHH Đại Hải

STT	Chủ rừng
231	C.TY TNHH Đại Nguyên
232	C.TY TNHH Đất Nam
233	C.TY TNHH Di Linh
234	C.TY TNHH Đình Thuận
235	C.TY TNHH DP Việt Thái
236	C.TY TNHH ĐT và PT Phương Đông
237	C.TY TNHH Dương Hiếu
238	C.TY TNHH Hào Quang
239	C.TY TNHH Hiệp Đoàn
240	C.TY TNHH Hiệp Hòa Phát
241	C.TY TNHH Hiệp Phú
242	C.TY TNHH Hiệp Thành Phát
243	C.TY TNHH Hiếu Hoá
244	C.TY TNHH Hoàng Minh Hồng
245	C.TY TNHH Hồng Nhung
246	C.TY TNHH Hợp Phát
247	C.TY TNHH Hùng Lộc Tiến
248	C.TY TNHH Hưng Nguyên
249	C.TY TNHH Hương Vĩnh Phát
250	C.TY TNHH Huyền Trang
251	C.TY TNHH Khải Tâm
252	C.TY TNHH Khánh Cát
253	C.TY TNHH Khánh Giang
254	C.TY TNHH Khánh Vân
255	C.TY TNHH Khoa Minh
256	C.TY TNHH Kim Hưng
257	C.TY TNHH Kim Phát
258	C.TY TNHH Kim Tài Phát
259	C.TY TNHH Kim Thanh Phong
260	C.TY TNHH Kinh Nông
261	C.TY TNHH La Ba
262	C.TY TNHH Lâm Phú Quang
263	C.TY TNHH Lâm Sinh Tài
264	C.TY TNHH Lâm Thành
265	C.TY TNHH Lan Anh
266	C.TY TNHH Lê Dương
267	C.TY TNHH Lộc Kiên Tân
268	C.TY TNHH Lộc Phát
269	C.TY TNHH Lực Sinh
270	C.TY TNHH Lý Khương
271	C.TY TNHH Mai Tiến

STT	Chủ rừng
272	C.TY TNHH Mạnh Tuấn
273	C.TY TNHH Minh Nhựt
274	C.TY TNHH Minh Tú
275	C.TY TNHH MK
276	C.TY TNHH MTV bò sữa TPHCM
277	C.TY TNHH MTV DV Đô Thị ĐL
278	C.TY TNHH Mỹ Thành
279	C.TY TNHH Nga Sơn
280	C.TY TNHH Nghĩa Tín
281	C.TY TNHH Nguyễn Trương
282	C.TY TNHH Nhơn Thành
283	C.TY TNHH Phát Lâm
284	C.TY TNHH Phú Bảo
285	C.TY TNHH Phú Dân Sinh
286	C.TY TNHH Phương Hải
287	C.TY TNHH Phương Hùng
288	C.TY TNHH Phương Minh
289	C.TY TNHH Phương Vinh
290	C.TY TNHH PT Nguyễn Gia
291	C.TY TNHH Quân Ngọc
292	C.TY TNHH Quang Thành
293	C.TY TNHH Quốc Hùng
294	C.TY TNHH Quốc Vinh
295	C.TY TNHH Quốc Vương
296	C.TY TNHH Rừng Hoa Bạch Cúc
297	C.TY TNHH SXTM Tre Xanh
298	C.TY TNHH SXTM Việt Thổ
299	C.TY TNHH Tâm Châu
300	C.TY TNHH Tân Liên Thành
301	C.TY TNHH Tân Tín Đức
302	C.TY TNHH Thắng Đạt
303	C.TY TNHH Thành Chí
304	C.TY TNHH Thành Nam
305	C.TY TNHH Thành Phát
306	C.TY TNHH Thành Phong
307	C.TY TNHH Thanh Vân
308	C.TY TNHH Thiên Đức
309	C.TY TNHH Thiên Quang
310	C.TY TNHH Thiên Thai
311	C.TY TNHH Thuận An
312	C.TY TNHH Thung Lũng Năng

STT	Chủ rừng
313	C.TY TNHH thủy điện và DLST thác Ròng
314	C.TY TNHH Thủy Hoàng Nguyên
315	C.TY TNHH Tiên Lê
316	C.TY TNHH Tiên Phong
317	C.TY TNHH Tiến Vinh
318	C.TY TNHH Tín Dũng
319	C.TY TNHH Tin học HG
320	C.TY TNHH Toàn Xá
321	C.TY TNHH TR Cao su Nam Bộ
322	C.TY TNHH Trà An
323	C.TY TNHH Trần Thành
324	C.TY TNHH Trường Kiên
325	C.TY TNHH Trường Kỳ
326	C.TY TNHH Trường Lộc
327	C.TY TNHH Vạn Gia Thành
328	C.TY TNHH Vạn Lý
329	C.TY TNHH Vân Nhi
330	C.TY TNHH Văn Trường
331	C.TY TNHH Vạn Trường Thành
332	C.TY TNHH Việt Đăng
333	C.TY TNHH Việt Nguyên
334	C.TY TNHH Việt Remax
335	C.TY TNHH Việt Tài
336	C.TY TNHH Vĩnh Bảo
337	C.TY TNHH Vĩnh Tiến
338	C.TY TNHH XD GT Tiến Lợi
339	C.TY TNHH XDCT An Việt
340	C.TY TNHH XNK Hoàng Thịnh
341	C.TY TO GI
342	C.TY Toàn Cầu
343	C.TY Tôn Hoa Sen
344	C.TY Trần Vỹ
345	C.TY Tranh thuê di sản
346	C.TY Tuấn Thiện
347	C.TY V&R
348	C.TY Ván ép Trung Nam
349	C.TY Việt Lâm
350	C.TY Việt Quốc
351	C.TY Việt Tiến
352	C.TY Vĩnh Tuyên Lâm
353	C.TY VLXD Lâm Đồng

STT	Chủ rừng
354	C.TY Xuân Hằng
355	C.TY Xuân Minh
356	C.TY Xuân Nhật Linh
357	Công ty Hoa Thắng Thịnh
358	Công ty TNHH Điểm Nóng
359	công ty TNHH Hoàng Cát Tường
360	Công ty TNHH Ngọc Thanh Mỹ
361	Công ty TNHH TM Thảo Vân
362	Công ty TNHH Toàn Thắng
363	Công ty TNHH Vĩnh Tiến
364	CTY CP DL Lâm Đồng
365	DNTN Bích Đào
366	DNTN D&R
367	DNTN Đặng Gia
368	DNTN Duy Hà
369	DNTN Hiệp Lực
370	DNTN Hoàng Dung
371	DNTN Hưng Uyên
372	DNTN khách sạn Thiên Lý
373	DNTN Khánh Cát
374	DNTN Lê Tám
375	DNTN Nguyễn Hoàng
376	DNTN Nguyễn Thành Lợi
377	DNTN Phong Phú
378	DNTN Phương Thành
379	DNTN Tân Minh
380	DNTN Thanh Đa
381	DNTN Thiên Hiệp Thành
382	DNTN Thịnh Long
383	DNTN Thông Phong
384	DNTN Trà Cà phê Bình Đông
385	DNTN Trần Lê Gia Trang
386	DNTN Tuấn Mỹ
387	DNTN Vạn Thành
388	HTX Tân Sơn
389	Tập đoàn than KS Việt Nam
390	Thủy điện Dablen
391	Thủy điện Đam B'ri
392	Thủy điện Đồng Nai 3
393	Thủy điện Đồng Nai 4
394	Thủy điện Đồng Nai 5

STT	Chủ rừng
395	Thủy Điện Đức Long - Gia Lai
396	Xí Nghiệp Bình Điền
II	Chủ rừng khu vực tỉnh Bình Thuận trước sắp xếp
397	Khu BTTN Takou
398	Khu BTTN Núi Ông
399	BQL RPH Xuân Lộc
400	BQL RPH Đông Giang
401	BQL RPH Đức Linh
402	BQL RPH Hồng Phú
403	BQL RPH Lê Hồng Phong
404	BQL RPH Sông Luỹ - Cà Giây
405	BQL RPH Sông Mao - Phan Điền
406	BQL RPH Sông Móng - Capet
407	BQL RPH Sông Quao
408	BQL RPH Tánh Linh
409	BQL RPH Tuy Phong
410	C.TY TNHH MTV LN Bình Thuận
411	C.TY TNHH MTV LN Sông Dinh
412	C.TY TNHH MTV LN Tánh Linh
413	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh
414	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh BT
415	Kho đạn
416	Trại Giam Thủ Đức
417	Trường bắn QG KV3
418	BQL Khu Bảo tồn biển Hòn Cau
419	HTX NLN Suối Kiệt
420	Trạm NLN Phú Quý
421	Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Lâm nghiệp Đông Nam Bộ
422	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Tuy Phong
423	Công ty Hải Thuận
424	Công ty Hồng Phúc
425	Công ty Hương Hải
426	Công ty Cam Bình
427	Công ty Cao su Bình Thuận
428	Công ty Cổ phần Đầu tư Hải An
429	Công ty Cổ phần Đức Khải
430	Công ty Cổ phần Tổng hợp Bình An
431	Công ty CP Cát Vân
432	Công ty CP Danh Việt
433	Công ty CP Đồng Phú Hưng
434	Công ty CP du lịch Tân Thắng

STT	Chủ rừng
435	Công ty CP Lâm Sinh
436	Công ty CP Phú Long
437	Công ty CP Rạng Đông
438	Công ty CP Tà Zôn
439	Công ty CP Trung Thủy-Bình
440	Công ty Hà Thành
441	Công ty hai bảy
442	Công ty Lâm nghiệp Sài Gòn
443	Công ty LTC
444	Công ty Mũi Yển
445	Công ty Phong Phú
446	Công ty Quang Hưng
447	Công ty Quốc tế 2012
448	Công ty Quốc tế La Gi
449	Công ty Sài Gòn- Hương Nam
450	Công ty Thế Kỷ 21
451	Công ty TNHH An Nhiên
452	Công ty TNHH DL Hải Sơn
453	Công ty TNHH du lịch Yuong Huy
454	Công ty TNHH Đức Bình
455	Công ty TNHH Đức Thành
456	Công ty TNHH Hồng Sơn
457	Công ty TNHH Huệ Dung
458	Công ty TNHH Lâm Hải Ninh
459	Công ty TNHH Minh Ngân
460	Công ty TNHH Nguyễn Thắng
461	Công ty TNHH Nông lâm Minh Truyền
462	Công ty TNHH Phúc Lâm
463	Công ty TNHH Sơn Trang
464	Công ty TNHH Sun resort vina
465	Công ty TNHH Tâm Trí
466	Công ty TNHH Thắng Linh
467	Công ty TNHH Thành Hưng
468	Công ty TNHH Thủy Hà
469	Công ty TNHH TM Rô Cô
470	Công ty TNHH TM và DV Bảo An
471	Công ty TNHH TMDVXD Toàn Thắng
472	Công ty TNHH Trân Lợi
473	Công ty TNHH Vạn Đức
474	Công ty TNHH Vĩnh Hưng
475	Công ty TNHH Vĩnh Hưng Đồng Nai

STT	Chủ rừng
476	Công ty Việt Rạng Đông
477	Công ty Việt Thuận
478	Cty Đầu tư Sài Gòn
479	DNTN còn lại
480	DNTN Hưng Long
481	DNTN Ngọc Kim Ngân
482	DNTN Quân Ngọc
483	DNTN Thế Phát
484	DNTN Thuận Nam
485	Khu du lịch cộng đồng
486	Khu nghỉ dưỡng cao cấp
487	Trạm TNLN Thiện Nghiệp
488	TT Giống cây trồng Bình Thuận
489	TTNC gia cầm Thụy Phương
490	Xí nghiệp LN Hàm Tân